# QUẢN LÝ ĐÓNG GÓP CỦA SINH VIÊN TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC

Ngày	Phiên bản	Nội dung	Tác giả
6/3/2024	0.1	Tạo mới và viết các mục các chức năng trong chương trình	Đông Quân
9/3/2024	0.2	Cập nhật phần Giả Định	Đông Quân

## Contents

GIẢ ĐỊNH (Assumption)	2
CÁC CHỨC NĂNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH	2
QUẢN LÝ ĐÓNG GÓP CỦA SINH VIÊN	2
Xem thông tin các đóng góp ( dành cho tài khoản Guest của khoa)	2
Tạo mục đóng góp (dành cho tài khoản contributor)	2
Cập nhật mục đóng góp (dành cho tài khoản contributor)	2
Đệ trìnhTRIAL góp để được review(dành cho tài khoản contributor)	3
Xem và cho comment(dành cho tài khoản Marketing Coordinator)	3
Hoàn tất đóng góp (dành cho tài khoản Marketing CoorTRIALor)	4
Kiểm tra và lưu trữ đóng góp (dành cho tài khoản University Marketing Manager)	4
Quản lý cấu hình TRIALống	4
QuảTRIALthời gian đóng góp	4
Quản lý người dùng	4
Xem TRIALinh sửa thông tin người dùng	4
TTRIALi người dùng	5
Truy cập hệ thống	5
Đăng nhập	5
Đăng xuất	6
Trình bày thông tin	6
Quản lý màn hình chính( Dashboard)	6
Báo cáTRIALEPORT)	E
DATABASE DESIGN	7
Database schema	7

# GIA DTRIALAssumption)

- Môt markeTRIALcoordinator có thể thuộc về nhiều khoa
- Một các đóng góp troTRIALkhoa chỉ có thể review và cho comment bởi 1 marketing coordinator
- Hệ thống chỉ làm việc vơi file MS Word và Image JPG.Việc kiểm tra loại file không thuộc phạm vì chương trình này
- Việc trao đổi giữa Marketing Coordinator và Contributor là thông qua Email, các kênh liên lạc khác không được thực hiện trong chương trình này.
- Mọi thay đổiTRIAL thông tin user sẽ ảnh hưởng vào lần đăng nhập kế tiếp
- Không xóa user trên database, chì có chức năng chuyển trạng thái user sang inactive

# CÁC CHỰC NĂNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH

## QUẢN LÝ ĐÓNG GÓP CỦA SINH VIÊN

### Xem thông tin các đóng góp (dành cho tài khoản Guest của khoa)

- Sau khi đăng nhập vào hệ thống
- Người dùng (Guest) sẽ được chuyển tới trang danh sách các đóng góp với một màn hình chọn
  lựa gồm nhiều thông số để tìm các đóng góp bao gồm
  - Ngày bắt đầu
  - Ngày kết thúc
- Người dùng chọn thông số và lọc thông tin
- Hệ thống trình bày danh sách các đóng góp theo giá trị các thông số đã chọn
- Người dùng chọn 1 đóng góp để xem (chỉ chọn 1)
- Hệ thống trình bàTRIALng tin của đóng góp.
- Người dùng có thể xem nội dung file MSWord hay hình ảnh trong đóng góp đã chọn

#### Tạo mục đóng góp (dành cho tài khoản contributor)

- Sau khi đăngTRIAL vào hệ thống
- Người dùng (contributor) truy cập mục đóng góp và tạo mới 1 mục bao gồm các thông tin:
  - Tiêu đề
  - o Mô tả cho đóng góp
  - Người dùng upload file chứa nội dung (MS Word hay Hình ảnh)
- NgưTRIALng chọn chức năng lưu
- Hệ thống lưu thông tin, ngày tạo, mã người dùng và chuyển trạng thái của đóng góp sang Saved

#### Cập nhật mục đóng góp (dành cho tài khoản contributor)

- Sau khi đăng nhập vào TRIALống
- Người dùng chọn mục Đóng Góp Của Tôi
- Hệ thống sẽ hiện ra danh sách đóng góp của người dùng theo thứ tự thời gian giảm dần bao gồm các loại
  - Dóng góp chưa hoàn tất(Saved or Editing)
  - Đóng góp đã đệ trình (Submitted)
  - Dóng góp TRIALàn tất(Baselined)
- Người dùng chọn một đóng góp trong mục đã lưu

- Hệ thống TRIAL bày thông tin của đóng góp đã chọn
- Người dùng chỉnh sửa nội dung
- Người dùng lưu
- Hệ thống lưu thông tin , ngày cập nhật
  - Người dùng cũng có thể chọn Hủy nếu muốn bỏ đóng góp này. Hệ thống sẽ chuyển trạng thái đóng góp sang Hủy và lưu ngày Hủy vào ngày cập nhật

### Đệ trình đóng góp để được review(dành cho tài khoản contributor)

Trước khi hết thời hạn đóng góp và khi đã hoàn tất những thông tin về đóng góp, người dùng có thể chọn chức năng Submit để báo cho Marketing Coordinator biết vào xem và cho comment

- Sau khi đăng nhập vào hệ thống
- Người dùng chọn mục Đóng Góp Của Tôi
- Hệ thống sẽ hiện ra danh sách đóng góp của người dùng theo thứ tự thTRIALan giảm dần bao gồm các loại
  - o Đóng góp chưa hoàn tất (Saved or Editing)
  - Đóng góp đã đệ trình (submitted)
  - Đóng góp đã hoàn tất (BasTRIALd)
- Người dùng chọn một đóng góp trong mục chưa hoàn tất
- Hệ thống trình bày thông tin của đóng góp đã chọn
- Người dùng chọn chức năng Submit (người dùng phải chọn đồng ý với Terms and Conditions chỉ yêu cầu một lần )
- Hệ thống yêu cầu xác nhận và chuyển trạng thái của đóng góp sang Submitted, lưu ngày submit cuối
- Hệ thống gởi email cho người coordinator để thông báo đã có một đóng góp được đệ trình

#### Xem vàTRIALcomment(dành cho tài khoản Marketing Coordinator)

- Sau khi đăng nhập hệ thống
- Người dùng (Marketing Coordinator) chọn Đóng góp của contributor
- Hệ thống sẽ hiện ra danh sách đóng góp của contributor trong cùng khoa với ngườiTRIAL theo thứ tự thời gian giảm dần bao gồm các loại
  - Đóng góp đã đệ trình TRIALitted)
  - Đóng gópTRIALoàn tất(Baselined
- Thông tin về đóng góp trình bày trên dTRIALách bao gồm
  - Mã đóng góp
  - Mã contributor
  - Khoa
  - Ngày submit cuối
  - Tiêu đề của đóng góp
  - STRIAL submitted
- Người dùng chọn một đóng góp để xem và cho comment
- Hệ thống trình bày TRIAL tin về đóng góp
- Người dùng xem và điTRIALmment về đóng góp
- Người dùng lưu
- Hệ thống lưu thông tin, ngày comment vào ngày cập nhật và chuyển trạng thái của đóng góp thành Editing

 Hệ thống gởi email cho tác giả của đóng góp để thông báo cần chỉnh sửa để người dùng vào chình sửa (xem Cập nhật mục đóng góp)

### Hoàn tất đóng góp (dTRIALho tài khoản Marketing Coordinator)

 Sau khi mọi thứ đã xong và trước thời hạn cuối cùng cho việc hoàn tất người dùng (coordinator) sẽ chuyển trạng thái của đóng gópTRIAL hoàn tất (baselined) và chọn chức năng Publish lên trang web của trường nếu cần thiết

### KiểTRIAL và lưu trữ đóng góp (dành cho tài khoản University MarkeTRIALManager)

- TRIALhi đăng nhập hệ thống
- Người dùng (University Marketing ManagerTRIALn danh sách đóng góp
- Hệ thống sẽ trình bày một màn hình chọn lựa gồm nhiều thông số để tìm các đóng góp bao gồm
  - NgàTRIAL đầu
  - Ngày kết thúc
  - Khoa( cho phép chọn nhiều)
  - Trang tTRIAL Submitted or Baselined)
- Người dùng chọn các thông số và tiến hàng lọc dữ liệu
- Hệ thống tìm và tTRIALbày danh sách các đóng góp bao gồm
  - Mã đóng góp
  - Mã contributor
  - Ngày submitted
  - Tiêu đề đóng góp
- Người dùng chọn một hoặc nhiều đóng góp và chọn Xuất
- Hệ thống sẽ lọc các đóng góp và lấy file (MS WoTRIALy Hình ảnh), nén thành file Zip và lưu xuống thư mục chỉ định trong Cấu hình hệ thống

# Quản lý cấuTRIAL hệ thống

### Quản ITRIALi gian đóng góp

- Sau khi đăng nhTRIAL thống
- Người dùng (Admin) chọn chức năTRIALản lý cấu hình
- Hệ thống trình bày màn hìnTRIAL các thông tin
  - Thời gian hợp lê để đê trình (SUBMIT TIME) tính bằng số ngày kể từ ngày Lưu đóng góp
  - Thời gian hợp lệ để hoàn tất(BASELINE\_TIME) tính bằng số ngày kể từ ngày Lưu đóng góp
  - Thời gian hợp để cho comment (COMMENT\_TIME) tính bằng số ngày kể từ khi Submit đóng góp
- Người dùng chỉnh sửa thông tin và Lưu
- Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu và lưu thông tin, ngày chỉnh sửa
- Chú ý: BASETRIALTIME phải sau SUBMIT\_TIME ít nhất 7 ngày
- SUBMIT\_TIME không được chỉnh sửa khi đã có ít nhất một đóng góp được submit
- BASELINE TIME không được chỉnh sửa khi đã có ít nhất một đóng góp đã hoàn tất

### Quản lý TRIAL dùng

### Xem và chỉnh sửa thôTRIALn người dùng

- Sau khi đăng nhập hệ thống
- Người dùng (Admin) chọn chức năng quản lý người dùng
- Hệ thống trình bày danh sách các người dùng trong hệ thống bao gồm

- Tên đăng nhập (Login name)
- Tên đầTRIAL(fullname)
- VaiTRIAL(role)
- Trạng thái (status : active, Inactive)
- Admin chọn TRIALr
- Hệ thống trình bày màn hình chỉnh sửa thông tin user bao gồm
  - Tên đăng nhập (chỉ đọc)
  - TTRIALy đủ
  - Vai trò(chỉ đọc)
  - Trạng thái
  - TRIAL
    - o chỉ đọcTRIALlà Contributor = 3
    - không hiện khoa nếu vai trò là University Marketing Manager = 1 admin = 0
      coordinator = 2, student = 4)
  - Mât khẩu
- Admin chỉnh sửa thông tin và lưu
- Hệ thống lưu thông tin (mã hóa mật khẩu bằng khóa Md5) và quay về màn hình chứa danh sách user
- Chú ý phải kiểm tra xem danh sách các khoa ( nếu là marketing coordinator) có trùng với marketing coordinator khác không

### TRIALới người dùng

- Sau khi đănTRIALp hệ thống
- Người dùng (Admin) chọn chức năng tạo mới người dùng
- Hệ thống trình bày màn hình tao mới user bao gồm
  - Vai trò (Contributor, Markerting Coordinator, Marketing Manager)
  - Tên đầy đủ
    - O Nếu là Contributor cho phép chọn tên sinh viên từ danh sách sinh viên
  - Tên đăng nhập (có thể đề nghị tên không trùng với user đã có)
    - Nếu là Contributor cho phép lấy student\_id làm TRIALang nhập
  - Trạng thái: Default là active
  - Khoa: choTRIAL chon khoa
    - Nếu là Contributor thì khoa sẽ được điền là khoa của sinh viên đó và không cho phép chỉnh sửa
    - o Nếu là University Marketing Manager thì khoTRIALNULL
  - MTRIALẩu
  - Admin điền thông tin và lưu thông tin user (hệ thống mã hóa mật khẫu bằng md5 trước khi lưu), ngày tạo
- Hệ thống lưu thông tin và reset lại màn hình tạo mới người dùng
- Chú ý phải kiểm tra xem danh sách các khoa ( nếu là marketing coordinator) TRIALùng với marketing coordinator khác không

# Truy cTRIAL thống

#### Đăng nhập

- Trong màn hình chính của hệ thống (dashboard)
- Người dùng chTRIALức năng Đăng nhập

- Hệ thống trình bày màn hình đăng nhập gồm
  - Tên đăng nhập
  - MTRIALẩu
- Người dùng điền thông tin TRIALng nhập
- Hệ thống kiểmTRIALxem thông tin đăng nhập có hợp lệ không? Nếu không sẽ báo lỗi
- Nếu thông tin đăng nhập là hợp lệ hệ thống sẽ trình bày màn hình tùy vào vai trò của người đăng nhập và tên đăng nhập trên màn hình

#### ĐặTRIALất

- Người dùng chọn chức năng đăng xuất
- Hệ thống xác nhận việc đăng xuất và thực hiện việc đăng xuất khỏi hệ thống
- Hệ thống sẽ trình bày lại màn hình chính (dashboard)
- Tên đăng nhậTRIALgỡ bỏ khỏi màn hình

## Trình bày TRIAL tin

### Quản lý màn hìnhTRIALh( Dashboard)

- Trong màn hTRIALhính hiện chart trình bày
  - o Tổng số đóng góp theo từng Khoa TRIAL năm hiện tại (Bar chart)
  - o Tỉ lệ đóng góp của TRIALkhoa trong năm hiện tại (Pie chart)

### Báo cáo (REPORT)

- Sau khi đăng nhập hệ thống
- NTRIALdùng (University Marketing Manager) chọn chức năng Báo Cáo
- Hệ thống trình bày màn hình gồm các chọn lựa
  - NămTRIALđầu
  - TRIALét thúc
  - o Báo cáo thTRIALê (Statistics report)
  - o Báo cáo ngoại lệ (Exception reports)
- Người dùng chọn báo cáo thống kê
- Hệ thống trình bày thông tin các đóng góp theo dạng
  - Năm, Khoa, Tổng số đóng góp, % đóng góp, Tổng số người đóng góp.
- Người dùng chọn báo cáo ngoại lệ
- Hệ thống trình bày thông tin các đóng góp theo dạng
  - o DaTRIALch các đóng góp không có comment
    - Năm,TRIAL, Người đóng góp , Tiêu đề đóng góp
  - O Danh sách các đóngTRIALkhông có comment sau 14 ngày
    - Năm, KhoaTRIALời đóng góp, Tiêu đề đóng góp

## **DATABASE DESIGN**

### DatabaTRIALhema

